

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1572 /UBND-KGVX

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 3 năm 2018

V/v gửi bổ sung đề cương báo cáo và giao bổ sung nhiệm vụ cho các sở, ngành, địa phương

|                                      |                                      |
|--------------------------------------|--------------------------------------|
| TRUNG TÂM CÔNG ĐẠO & TIN HỌC Q. NGÃI |                                      |
| CV ĐẾN                               | Số: 2523<br>Ngày: 26/3/18<br>Chuyên: |

Kính gửi:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- Các Văn phòng: UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Tỉnh đoàn Quảng Ngãi;
- UBND thành phố Quảng Ngãi.
- UBND huyện Nghĩa Hành.



Theo yêu cầu của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng Khóa XIV về việc bổ sung nội dung báo cáo giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật trong các lĩnh vực văn hoá giáo dục thông tin, truyền thông, tín ngưỡng, tôn giáo, du lịch, thể thao, thanh niên, thiếu niên và nhi đồng tại tỉnh Quảng Ngãi, tiếp theo Công văn số 1494/UBND-KGVX ngày 22/3/2018, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Các Sở, ban ngành, địa phương nêu trên xây dựng báo cáo theo đề cương chi tiết bổ sung của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng (đính kèm theo Công văn này).

2. Giao nhiệm vụ bổ sung cho các Sở, ngành, địa phương liên quan:

a) Văn phòng UBND tỉnh chuẩn bị các điều kiện cần thiết để UBND tỉnh tiếp Đoàn công tác vào chiều ngày 01/4/2018;

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tiếp Đoàn công tác vào trưa ngày 02/4/2018 (sau khi kết thúc buổi làm việc tại Sở);

c) UBND huyện Nghĩa Hành, UBND thành phố Quảng Ngãi tổ chức tiếp Đoàn công tác vào chiều tối ngày 02/4/2018 (sau khi kết thúc buổi làm việc tại đơn vị);

d) Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tiếp Đoàn công tác vào trưa ngày 03/4/2018 (sau khi kết thúc buổi làm việc tại Sở);

3. Các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tỉnh đoàn Quảng Ngãi, Văn phòng UBND tỉnh cử đại diện tham gia làm việc cùng các Tổ công tác của Đoàn giám sát tại UBND huyện Nghĩa Hành và UBND thành phố Quảng Ngãi vào chiều ngày 02/4/2018.

Yêu cầu các Sở ban ngành, đơn vị, địa phương nêu trên khẩn trương triển khai thực hiện nội dung Công văn này./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP (KGVX), TH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX(bnt248).

KT. CHỦ TỊCH  
CHỦ TỊCH



*[Handwritten signature]*

**Đặng Ngọc Dũng**

## **ĐỀ CƯƠNG YÊU CẦU BÁO CÁO**

**Giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật trên các lĩnh vực văn hóa  
- thể thao - du lịch, thông tin - truyền thông, giáo dục - đào tạo,  
tín ngưỡng - tôn giáo, thanh niên và trẻ em  
Của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc  
hội tại tỉnh Quảng Ngãi từ ngày 02-03/4/2018**

*(Kèm theo Kế hoạch giám sát số 1156/KH-UBVHGDTTN14 ngày 15 tháng 3 năm  
2018 của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng)*

### **I. Về một số nét chung của địa phương, lĩnh vực ngành phụ trách**

1. Giới thiệu khái quát chung về tình hình kinh tế - xã hội, đặc điểm đặc thù của địa phương, lĩnh vực ngành phụ trách.

2. Đánh giá chung về thực trạng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực văn hóa, thông tin – truyền thông, giáo dục – đào tạo, thể thao, du lịch, tôn giáo – tín ngưỡng, thanh niên và trẻ em: việc ban hành các văn bản (*tiến độ, chất lượng văn bản, tính phù hợp, bao quát, khả thi...*); công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật; việc xây dựng và ban hành các văn bản triển khai của địa phương nhằm cụ thể hóa các quy định, chính sách pháp luật trên địa bàn.

### **II. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật**

#### **1. Về giáo dục - đào tạo và dạy nghề**

*Đánh giá về kết quả đạt được, các bất cập hạn chế và những khó khăn, vướng mắc tồn tại; phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan và nêu những đề xuất, kiến nghị, định hướng giải pháp nhằm củng cố và phát triển công tác giáo dục, đào tạo và dạy nghề của địa phương, cụ thể:*

1.1. Đánh giá triển khai thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

1.2. Đánh giá kết quả thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục, đào tạo và dạy nghề:

a) *Việc phát triển quy mô hệ thống mạng lưới cơ sở giáo dục, đặc biệt là hệ thống các trường dân tộc nội trú, bán trú, trung tâm dạy nghề cho đồng bào dân tộc, ngư dân, vùng biển, hải đảo... Việc phát triển quy mô, mạng lưới cơ sở đào tạo và dạy nghề (đại học, cao đẳng, trung cấp), cơ cấu ngành nghề đào tạo cho phù hợp nhu cầu lao động của địa phương.*

b) *Việc đầu tư kiên cố hóa trường, lớp học, xây dựng nhà công vụ cho giáo viên; chính sách phát triển giáo dục ở các địa bàn vùng cao, biên giới, vùng đồng bào dân tộc, vùng biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.*

c) *Giáo dục mầm non*: việc thực hiện các chính sách phát triển giáo dục mầm non; kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; việc huy động trẻ em đến lớp, đặc biệt là trẻ người dân tộc thiểu số, trẻ là con em ngư dân, trẻ vùng biển, hải đảo; việc tăng cường dạy tiếng Việt cho trẻ em dân tộc ít người trước khi vào học phổ thông...

d) *Giáo dục phổ thông*: kết quả thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phát triển giáo dục trung học phổ thông. Tỷ lệ huy động học sinh đến lớp; việc duy trì tỷ lệ học sinh chuyên cần; tỷ lệ học sinh bỏ học. Việc triển khai thực hiện mô hình trường học mới; việc tăng cường dạy tiếng Việt, dạy song ngữ (tiếng dân tộc và tiếng phổ thông) trong trường phổ thông. Việc đổi mới phương pháp dạy và học, thực hiện các chương trình giáo dục linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh dân tộc thiểu số, học sinh vùng biển, hải đảo. Việc kiểm soát, bảo đảm và nâng cao chất lượng giáo dục các cấp học. Công tác định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS, THPT.

e) *Giáo dục thường xuyên*: thực hiện công tác xóa mù chữ và chống tái mù chữ; hoạt động bổ túc văn hóa kết hợp với đào tạo nghề cho học sinh dân tộc thiểu số, học sinh vùng biển, hải đảo; việc xây dựng xã hội học tập; hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng cấp xã;...

f) *Đào tạo và dạy nghề*:

+ Công tác quy hoạch, kế hoạch, dự báo về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực; công tác đào tạo nguồn nhân lực; hiệu quả thực hiện các chính sách cử tuyển đại học, dự bị đại học cho học sinh vùng khó khăn, học sinh người dân tộc thiểu số, học sinh vùng biển, hải đảo.

+ Việc phát triển mạng lưới, nâng cao năng lực đào tạo của các cơ sở đào tạo nghề nghiệp (trường đại học, trường cao đẳng, trường trung cấp) ở vùng cao, vùng dân tộc thiểu số, vùng biển, hải đảo; việc đổi mới quản lý đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của địa phương. Các giải pháp nâng cao tỷ lệ và chất lượng lao động qua đào tạo trên địa bàn Tỉnh và các khu vực khó khăn.

+ Việc đầu tư, đẩy mạnh các hoạt động đào tạo nghề (đặc biệt là các chính sách phát triển đào tạo nghề cho lao động nông thôn, lao động vùng biển, cho đối tượng người dân tộc thiểu số, ...). Hoạt động tư vấn việc làm và giải quyết việc làm sau đào tạo nghề; gắn đào tạo nghề với xây dựng nông thôn mới;...

g) *Việc phân bổ, quản lý và sử dụng nguồn tài chính* cho giáo dục, đào tạo và dạy nghề tại địa phương: Cơ chế phân bổ ngân sách địa phương cho giáo dục và đào tạo? căn cứ, tiêu chí phân bổ ngân sách giáo dục? tỷ lệ ngân sách dành cho sự nghiệp giáo dục? Cơ cấu chi cho giáo dục? Việc phân cấp quản lý về tài chính giáo dục? Việc hỗ trợ đào tạo và dạy nghề (đối tượng, định mức, thời gian hưởng, phương thức hỗ trợ?...).

h) *Việc thực hiện chủ trương xã hội hóa trong giáo dục*.

i) *Việc phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ về tổ chức, về tài chính và về hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề của địa phương. Tình hình học thêm, dạy thêm; các biện pháp quản lý hiệu quả hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường đáp ứng nhu cầu chính đáng của học sinh; việc thanh tra, kiểm tra, ngăn chặn và xử lý tình trạng dạy thêm tràn lan, dạy thêm trá hình nhằm mục đích vụ lợi.*

j) *Hoạt động hợp tác quốc tế trong giáo dục và đào tạo của địa phương.*

1.3. *Việc phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục:*

a) *Việc ban hành và thực hiện chính sách, pháp luật đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục của trung ương và địa phương (đánh giá về số lượng, chất lượng, tính khả thi, phù hợp, tính đồng bộ và hiệu lực...; khó khăn, vướng mắc trong triển khai;...);*

b) *Thực trạng phát triển về số lượng, cơ cấu, trình độ, năng lực sư phạm, kỹ năng nghề nghiệp chuyên môn, kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý ở các cấp học và trình độ đào tạo (giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở, giáo dục trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học) của địa phương; Tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ; khó khăn trong phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục;...*

c) *Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, nhất là đội ngũ ở khu vực vùng cao, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc;*

d) *Cơ chế đãi ngộ, chính sách ưu tiên đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trên địa bàn (về tuyển dụng, quản lý, sử dụng, đánh giá, sàng lọc và ưu đãi, tôn vinh,...).*

## **2. Về văn hóa, thể thao và du lịch**

*Đánh giá về kết quả đạt được, các bất cập hạn chế và những khó khăn, vướng mắc tồn tại trong thực hiện chính sách, pháp luật về văn hóa, thể thao, du lịch tại địa phương; phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan và nêu những đề xuất, kiến nghị, định hướng giải pháp nhằm bảo tồn, phát triển đa dạng bản sắc văn hóa các dân tộc; phát triển phong trào thể dục thể thao và phát huy thế mạnh du lịch của địa phương, cụ thể:*

### **2.1 Về văn hóa**

- Việc thực hiện Nghị quyết 08/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực văn hóa – thông tin trên địa bàn tỉnh

- Việc kiểm kê, xếp hạng, khoanh vùng cấm mốc, trùng tu, tôn tạo, phát huy các di tích lịch sử, văn hóa; công tác sưu tầm, lưu giữ và phát huy các loại hình nghệ thuật truyền thống và chính sách đãi ngộ đối với nghệ nhân; công tác

tổ chức và quản lý lễ hội truyền thống đặc trưng của cư dân vùng ven biển, hải đảo

- Đánh giá công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và hiệu quả tổ chức, hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa trên địa bàn tỉnh.

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thư viện.

### **2.1. Về thể thao**

a) Việc phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, việc bảo vệ, phát triển các môn thể thao dân tộc.

b) Việc phát triển thể thao thành tích cao; công tác tuyển chọn và duy trì đào tạo vận động viên năng khiếu tập trung, bán tập trung; công tác huấn luyện đào tạo và thành tích thi đấu của thể thao thành tích cao.

c) Vấn đề đầu tư, xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất phục vụ phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng và phát triển thể thao thành tích cao của địa phương.

### **2.2. Về du lịch**

a) Công tác quy hoạch, định hướng phát triển tiềm năng du lịch; việc đầu tư phát triển các điểm, khu du lịch và các dịch vụ phục vụ khách du lịch; định hướng phát triển sản phẩm du lịch đặc thù, tiêu biểu tại địa phương. Thuận lợi, khó khăn trong công tác phối hợp phát triển du lịch.

b) Việc phát triển du lịch gắn với bảo vệ, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa, bảo tồn phát huy giá trị văn hóa, duy trì phát triển các làng nghề thủ công truyền thống của các dân tộc; bảo tồn thiên nhiên, tài nguyên môi trường du lịch.

c) Việc đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ hoạt động du lịch tại địa phương; phát triển du lịch gắn với tạo việc làm cho lao động địa phương.

## **3. Về thông tin – truyền thông**

*Đánh giá về kết quả đạt được, các bất cập hạn chế và những khó khăn, vướng mắc tồn tại trong thực hiện chính sách, pháp luật về thông tin và truyền thông tại địa phương; phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan và nêu những đề xuất, kiến nghị, định hướng giải pháp nhằm quản lý, phát triển các phương tiện, loại hình thông tin, truyền thông và ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn, cụ thể:*

3.1. Đánh giá công tác quản lý báo chí, tình hình triển khai Luật Báo chí và việc sắp xếp lại hệ thống báo chí tại địa phương.

3.2. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện chính sách pháp luật về xuất bản, đặc biệt là về xuất bản, in và phát hành sách giáo khoa giáo dục phổ thông giai đoạn 2010-2017; triển khai quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành.

3.3. Công tác quản lý hoạt động mạng truyền thông toàn cầu internet và quản lý trò chơi trực tuyến (game online).

#### **4. Về tín ngưỡng, tôn giáo**

*Đánh giá về kết quả đạt được, các bất cập hạn chế và những khó khăn, vướng mắc tôn tại trong thực thi chính sách, pháp luật về tôn giáo, tín ngưỡng tại địa phương; phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan và nêu những đề xuất, kiến nghị, định hướng giải pháp nhằm tôn trọng, đẩy mạnh quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng theo đúng quy định của pháp luật, cụ thể:*

4.1. Công tác chuẩn bị triển khai thực hiện Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; việc vận động, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và tôn giáo.

4.2. Thực trạng hoạt động và quản lý hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn, nhất là vấn đề tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tôn giáo của đồng bào dân tộc thiểu số có đạo (khó khăn, vướng mắc và giải pháp).

#### **5. Về công tác thanh niên**

*Đánh giá về kết quả đạt được, các bất cập hạn chế và những khó khăn, vướng mắc tôn tại trong việc thực hiện chính sách pháp luật về thanh niên; phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan và nêu những đề xuất, kiến nghị, định hướng giải pháp nhằm phát huy sức trẻ của thanh niên góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương cũng như vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, cụ thể:*

5.1. Cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho thanh niên tham gia phát triển kinh tế địa phương gắn với xây dựng nông thôn mới, xây dựng làng thanh niên lập nghiệp ở các vùng khó khăn của địa phương;

5.2. Công tác tư vấn hướng nghiệp, giải quyết việc làm cho thanh niên, giúp đỡ thanh niên khởi nghiệp và đồng hành với thanh niên trong lập thân, lập nghiệp; hiệu quả việc triển khai chính sách cử tuyển đào tạo và việc tuyển dụng cán bộ sau đào tạo (cử tuyển) đối với thanh niên dân tộc, thanh niên vùng đặc biệt khó khăn.

5.3. Tình hình tảo hôn, hôn nhân cận huyết trong thanh niên dân tộc và những giải pháp khắc phục, kết quả triển khai.

#### **6. Về công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em**

*Đánh giá về kết quả đạt được, các bất cập hạn chế và những khó khăn, vướng mắc tôn tại trong việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em; phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan và nêu những đề xuất, kiến nghị, định hướng giải pháp nhằm đẩy mạnh thực hiện quyền trẻ em trên địa bàn tỉnh, cụ thể:*

6.1. Việc triển khai thực hiện Luật trẻ em 2016, đặc biệt việc triển khai với những quy định mới trong Luật.

6.2. Công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em nói chung và chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nói riêng, trong đó tập trung sâu các nội dung: Phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em; phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, lạm dụng sức lao động trẻ em.

6.3. Đầu tư kinh phí cho công tác bảo vệ trẻ em; việc hình thành và hoạt động của các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

6.4. Việc bố trí cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại địa phương (chuyên trách, kiêm nhiệm, số lượng, chất lượng, chính sách đãi ngộ...).

6.5. Công tác phối hợp liên ngành trong chỉ đạo, thực hiện quyền trẻ em

### **Đề xuất, kiến nghị**

1. *Với Quốc hội*
2. *Với Chính phủ, các bộ, ngành trung ương*
3. *Với địa phương*

**Lưu ý: Đánh giá các nội dung trong thời gian từ năm 2015-2017**